CTCP Ô tô TMT (HSX: TMT)

FireAnt

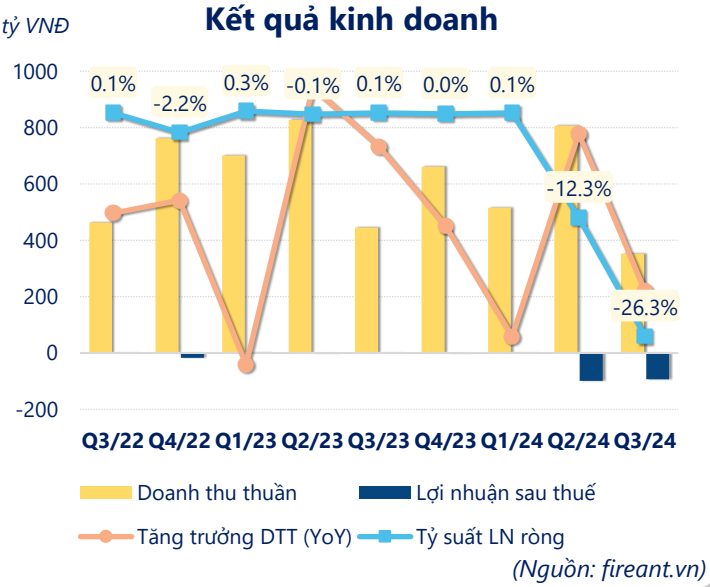
Ngày 30/09/2024	6,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.4%	-42.4%	-44.7%

ROE Q3/24: -56.2% | +/- YoY ▼ 52.8%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	352 tỷ VNĐ	▼ 455 ▼ 56.4%	▼ 94.0 ▼ 21.0%
LN gộp	-41.7 tỷ VNĐ	▲ 5.90 ▲ 12.4%	▼ 101 ▼ 171%
LN thuần	-92.6 tỷ VNĐ	▲ 8.40 ▲ 8.3%	▼ 92.0 ▼ 14600%
LN sau thuế	-92.8 tỷ VNĐ	▲ 6.40 ▲ 6.5%	▼ 92.9 ▼ 66373%

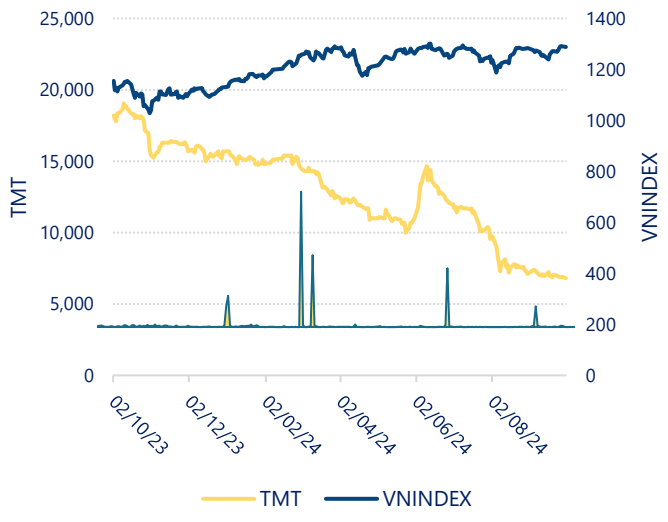
	9T 2024	YoY
DT thuần	1,675 tỷ VNĐ	▼ 299 ▼ 15.1%
LN gộp	-32.0 tỷ VNĐ	▼ 220 ▼ 117%
LN thuần	-193 tỷ VNĐ	▼ 183 ▼ 1790%
LN sau thuế	-192 tỷ VNĐ	▼ 193 ▼ 14655%

Kết quả kinh doanh

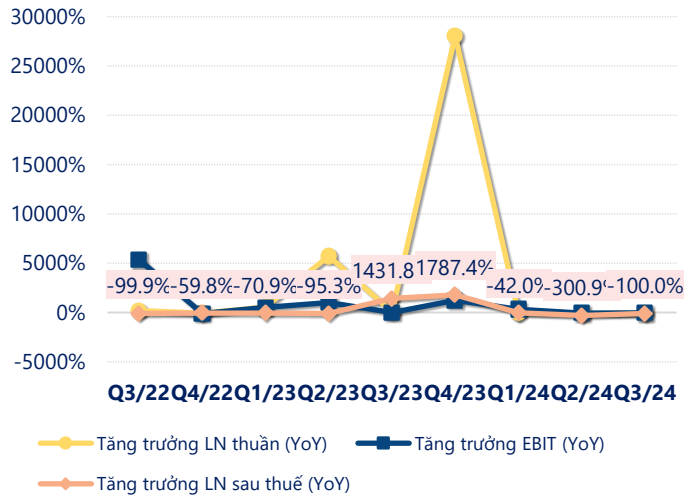


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

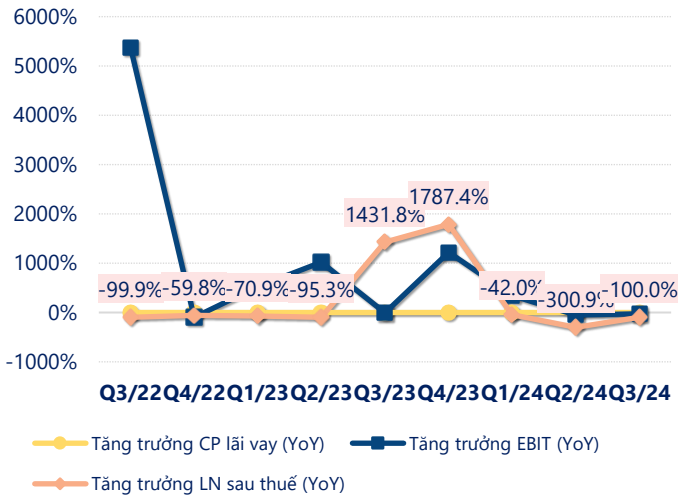


Tăng trưởng lợi nhuận



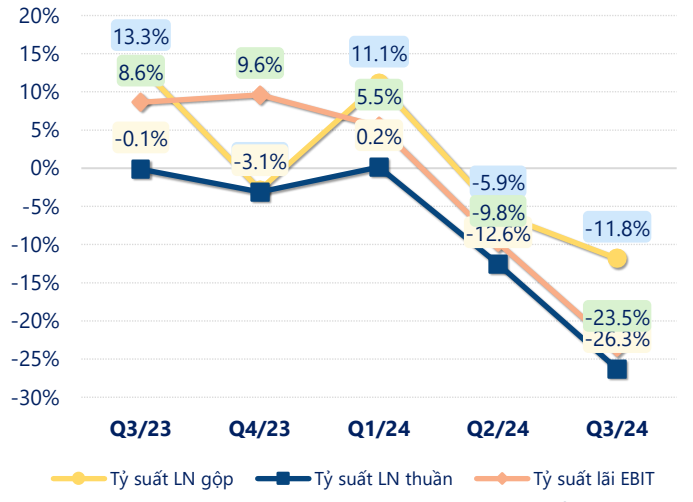
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



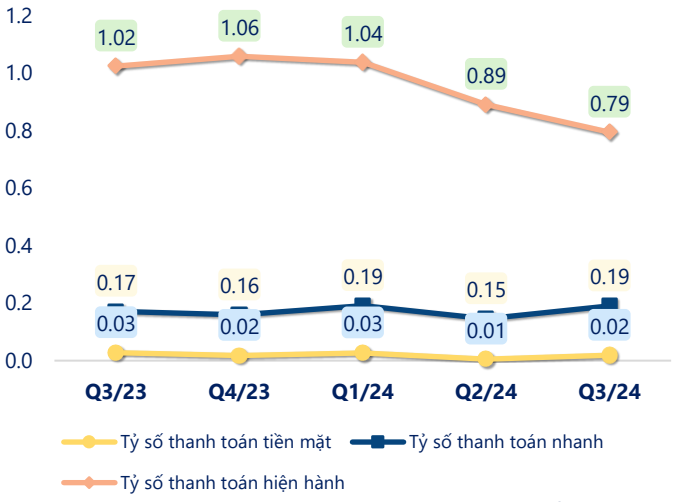
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



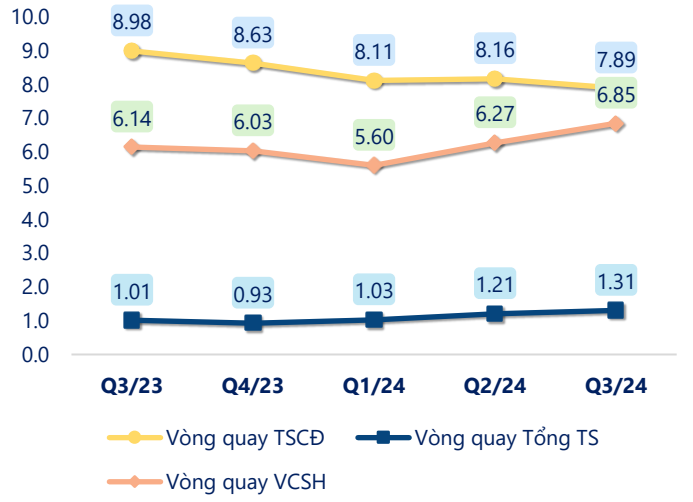
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



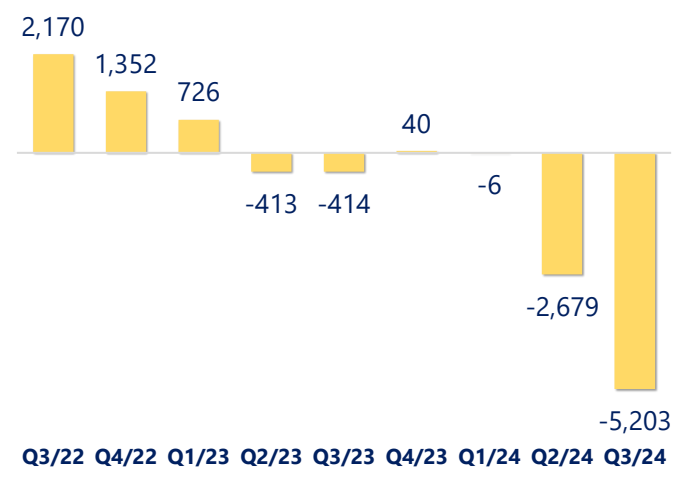
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

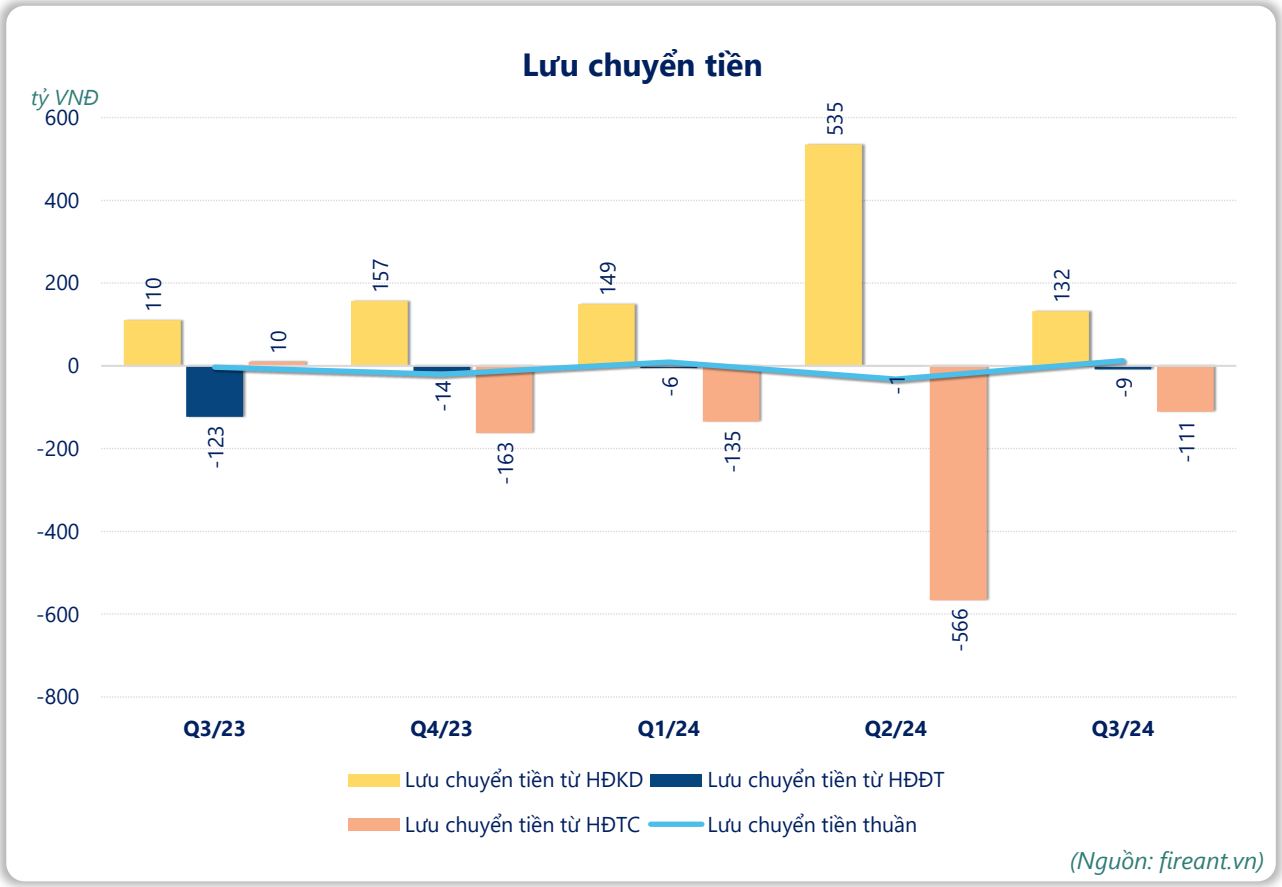
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**352**	**446**	**-21.0%**	**1,675**	**1,974**	**-15.1%**
Giá vốn hàng bán	394	387	1.8%	1,707	1,785	-4.4%
Lợi nhuận gộp	-41.7	59.1	-171%	-32.0	188	-117%
Doanh thu HĐTC	2.29	0.56	309%	4.29	4.62	-7.1%
Chi phí TC	12.2	39.8	-69.4%	61.4	120	-48.7%
Chi phí lãi vay	9.69	38.2	-74.6%	57.6	117	-50.9%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	22.7	11.3	101%	51.6	44.8	15.1%
Chi phí QLDN	**18.4**	**9.25**	**98.6%**	**52.5**	**38.8**	**35.1%**
LN thuần từ HĐKD	-92.6	-0.63	-14600%	-193	-10.2	-1790%
Lợi nhuận khác	**0.08**	**0.80**	**-89.4%**	**2.19**	**15.1**	**-85.5%**
LN trước thuế	-92.5	0.17	-54525%	-191	4.89	-4009%
Lợi nhuận sau thuế	**-92.8**	**0.14**	**-66373%**	**-192**	**1.32**	**-14655%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-92.7**	**0.34**	**-27374%**	**-192**	**1.70**	**-11363%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)